

L4182

Điều chỉnh C 08/17

VI

Mục lục:

Phần	Trang
1.0 HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG KHI NHẬN HÀNG .1	
2.0 AN TOÀN1	
3.0 PHÙ HỢP VỚI CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VÀ QUỐC TẾ2	
4.0 MÔ TẢ SẢN PHẨM2	
5.0 CÀI ĐẶT VÀ LẮP RÁP2	
6.0 VẬN HÀNH.4	
7.0 KHẮC PHỤC SỰ CỐ6	
8.0 DỮ LIỆU SẢN PHẨM7	

1.0 HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG KHI NHẬN HÀNG

Kiểm tra xem toàn bộ các bộ phận có bị hư hại trong quá trình vận chuyển hay không. Hư hại trong quá trình vận chuyển sẽ không được bảo hành. Nếu phát hiện ra hư hại trong quá trình vận chuyển, hãy thông báo cho bên vận chuyển ngay lập tức. Bên vận chuyển phải chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ các chi phí sửa chữa và thay thế do hư hại trong quá trình vận chuyển.

2.0 AN TOÀN

2.1 Giới thiệu

Đọc kỹ toàn bộ các hướng dẫn. Tuân thủ toàn bộ các thận trọng về an toàn được khuyến nghị để tránh thương tích cá nhân cũng như hư tổn đối với sản phẩm và/hoặc hư tổn đối với tài sản khác. Enerpac không chịu trách nhiệm cho bất kỳ chấn thương nào do việc sử dụng không an toàn, thiếu hoạt động bảo trì hoặc vận hành không đúng. Không loại bỏ nhãn cảnh báo, thẻ, hoặc đề can. Trong trường hợp có bất kỳ thắc mắc hoặc nghi ngờ nào, vui lòng liên hệ Enerpac hoặc nhà phân phối Enerpac tại địa phương của bạn để làm rõ.

Nếu bạn chưa bao giờ được huấn luyện về sự an toàn của công cụ tác dụng lực cao, thì hãy hỏi ý kiến nhà phân phối hoặc trung tâm dịch vụ của bạn để biết thông tin về khóa học về an toàn của Enerpac

Hướng dẫn này tuân thủ một hệ thống biểu tượng, từ cảnh báo và thông điệp an toàn nhằm cảnh báo người sử dụng về các nguy cơ cụ thể. Việc không tuân thủ các cảnh báo này có thể dẫn tới chết người hoặc chấn thương nghiêm trọng cũng như hư tổn đối với thiết bị hoặc tài sản khác.



Biểu tượng cảnh báo an toàn xuất hiện trong suốt hướng dẫn này. Biểu tượng này được sử dụng nhằm cảnh báo cho bạn về các nguy cơ chấn thương tiềm ẩn. Vui lòng chú ý kỹ tới các Biểu tượng cảnh báo an toàn này và tuân thủ toàn bộ các thông điệp về an toàn mà việc tuân thủ theo biểu tượng này giúp tránh được nguy cơ tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.

Các biểu tượng cảnh báo an toàn được sử dụng kèm theo các từ ký hiệu nhất định có thể thu hút sự chú ý tới các thông điệp an toàn hoặc các thông điệp về tổn hại đối với tài sản và chỉ định một cấp độ hoặc một mức độ nghiêm trọng của nguy cơ. Các từ cảnh báo được sử dụng trong hướng dẫn này là CẢNH BÁO, THẬN TRỌNG và THÔNG BÁO.



CẢNH BÁO

Chỉ một tình huống nguy cơ mà nếu không thể tránh khỏi, **có thể** dẫn tới tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.

THẬN TRỌNG

Chỉ một tình huống nguy cơ mà nếu không thể tránh khỏi, **có thể** dẫn tới tử vong hoặc chấn thương nhẹ hoặc trung bình.

THÔNG BÁO

Chỉ thông tin được xem là quan trọng, nhưng không có liên quan tới nguy cơ nào (ví dụ các thông điệp liên quan tới tổn thất về tài sản). Vui lòng lưu ý rằng Biểu tượng cảnh báo an toàn sẽ **không** được sử dụng với từ ngữ báo hiệu.

2.2 Thận trọng về an toàn - Vam đồng bộ cơ học

CẢNH BÁO

Việc không tôn trọng và tuân thủ các thận trọng sau đây sẽ dẫn tới tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng. Tổn hại nghiêm trọng về tài sản cũng có thể xuất hiện.

- Đọc và hiểu hoàn toàn các thận trọng và hướng dẫn về an toàn trong hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành vam hoặc chuẩn bị vam để sử dụng.
- Mang thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp (PPE) như kính và mặt nạ an toàn. Người điều khiển cần thực hiện các biện pháp thận trọng để tránh chấn thương do các mảnh vỡ bay có thể gây ra bởi công cụ hoặc phối gia công hỏng.
- Trong suốt quá trình vận hành, giữ cho tay và các ngón tay tránh xa khu vực làm việc để tránh thương tích cá nhân.
- Biết được công suất định mức của vam trước khi bắt đầu bất kỳ công việc nào.
- Không sử dụng vam trong các tình huống có một lực cơ học đột ngột được sản sinh ra dẫn tới mất cân bằng, gây tổn hại hoặc chấn thương.
- Không cố gắng cạy vam bằng cách chèn các công cụ hoặc vật thể khác giữa các chấu cặp. Việc này có thể gây hư hỏng bu lông trung tâm.
- Không thể dự đoán chính xác lực cần thiết đối với mọi tình huống kéo. Lực nhấn và nhả có thể khác biệt lớn giữa các công việc. Các yêu cầu về cài đặt cùng với kích thước, hình dáng và điều kiện của

các bộ phận được kéo là các biến số cần được xem xét. Nghiên cứu mỗi lần kéo trước khi bạn lựa chọn vạm.

- Không để thiết bị hoạt động quá tải. Sử dụng vạm đúng kích cỡ theo yêu cầu sử dụng. Nếu bạn đã sử dụng một lực đáng kể và bộ phận vẫn đứng yên không chuyển động, bạn cần sử dụng vạm có công suất lớn hơn. Không khuyến khích sử dụng búa tạ để hỗ trợ.
- Không được làm quá căng thanh điều chỉnh. Ngừng thắt chặt nếu thanh điều chỉnh uốn cong, hoặc nếu chấu kẹp xảy ra sự biến dạng.
- Không sử dụng vạm nếu các ren trên thanh và / hoặc thân điều chỉnh bị hư hỏng hoặc bị mòn. Không sử dụng vạm nếu thanh điều chỉnh bị uốn cong.
- Sử dụng lực từ từ. Căn chỉnh chấu kẹp vạm theo yêu cầu. Đảm bảo việc thiết lập là chắc chắn và vạm vuông góc với dụng cụ.
- Đảm bảo rằng tất cả các bộ phận vạm đều được bảo vệ khỏi các nguồn gây tổn hại từ bên ngoài, chẳng hạn như quá nhiệt, cháy, các bộ phận máy di chuyển, cạnh sắc và hóa chất ăn mòn.
- Luôn luôn kiểm tra vạm bằng mắt trước khi đưa vào vận hành. Nếu có vấn đề gì xảy ra thì không được sử dụng vạm. Phải sửa chữa và kiểm tra thiết bị trước khi sử dụng trở lại.
- Không bao giờ được sử dụng vạm đã bị hỏng, thay đổi hoặc cần sửa chữa.
- Luôn chắc chắn rằng thanh điều chỉnh được nối lỏng trước khi thực hiện bất kỳ điều chỉnh vạm hoặc sửa chữa nào. Không bao giờ được bảo dưỡng vạm khi nó đã được lắp đặt và an toàn.
- Luôn luôn đọc, hiểu và tuân thủ tất cả các biện pháp và hướng dẫn an toàn, bao gồm những nội dung trong sách hướng dẫn này.

⚠ THẬN TRỌNG

Không quan sát và tuân thủ các biện pháp phòng ngừa sau đây sẽ dẫn đến thương tích cá nhân nhẹ hoặc trung bình. Tổn hại nghiêm trọng về tài sản cũng có thể xuất hiện.

- Ngay lập tức thay thế các bộ phận bị hư hỏng hoặc bị mòn bằng các bộ phận chính hãng Enerpac. Các bộ phận Enerpac được thiết kế phù hợp và chịu tải trọng cao. Các bộ phận không phải của Enerpac có thể làm hỏng hoặc khiến cho sản phẩm bị trục trặc.

THÔNG BÁO

- Chỉ kỹ thuật viên có trình độ mới được sử dụng thiết bị công cụ lực cao. Khi cần sửa chữa, liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Ủy quyền Enerpac trong khu vực của bạn.

3.0 TUÂN THỦ CÁC TIÊU CHUẨN TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

CE Enerpac tuyên bố rằng sản phẩm này đã được thử nghiệm và tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành và phù hợp với tất cả các yêu cầu của CE. Một bản sao của Tuyên bố Hợp nhất của EU được gửi kèm theo mỗi lô hàng của sản phẩm này.

4.0 MÔ TẢ SẢN PHẨM

Vạm kẹp đồng bộ SGM-Series có thể được sử dụng để tháo bánh răng, vòng bi, ròng rọc và các bộ phận lắp đặt trực tương tự khác.

Hệ thống đóng chặt trung tâm của vạm có nghĩa là tất cả các chấu kẹp di chuyển cùng một lúc, giảm khả năng gây hư hỏng cho các bộ phận chấu kẹp và các bộ phận lấy ra.

Có năm mẫu chấu kẹp khác nhau có dung lượng từ 1 đến 20 Tấn Mỹ [8.9 đến 177.9 kN]. Tham chiếu tài liệu kèm theo với lô hàng của bạn để biết số mẫu và dữ liệu sản phẩm bổ sung.

5.0 CÀI ĐẶT VÀ LẮP RÁP

5.1 Xử lý những vạm kẹp lớn

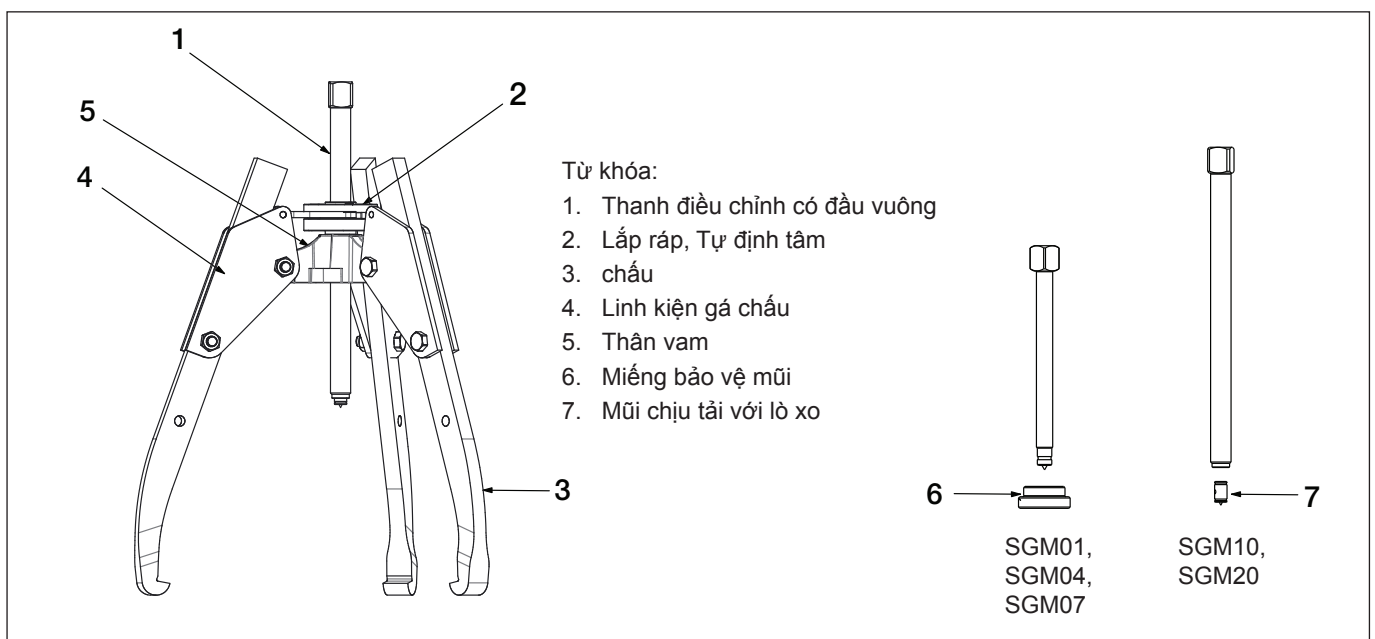
- Sử dụng máy trục và dây cáp có công suất định mức phù hợp để nâng và đỡ tải vạm kẹp.
- Biết được khối lượng của tổ hợp vạm kẹp hoàn chỉnh, bao gồm thân vạm kẹp, thanh điều chỉnh và các chấu kẹp.
- Nâng vạm kẹp cẩn thận khi nó đang ở vị trí thẳng đứng, vì các chấu kẹp sẽ đóng lại.
- Nếu cần thiết, hỗ trợ và định vị vạm kẹp bằng dây cáp để có thể sử dụng nó theo chiều ngang. Khi định vị vạm kẹp từ vị trí ngang sang dọc, nghiêng vạm kẹp chậm rãi và cẩn thận.

5.2 Cấu tạo

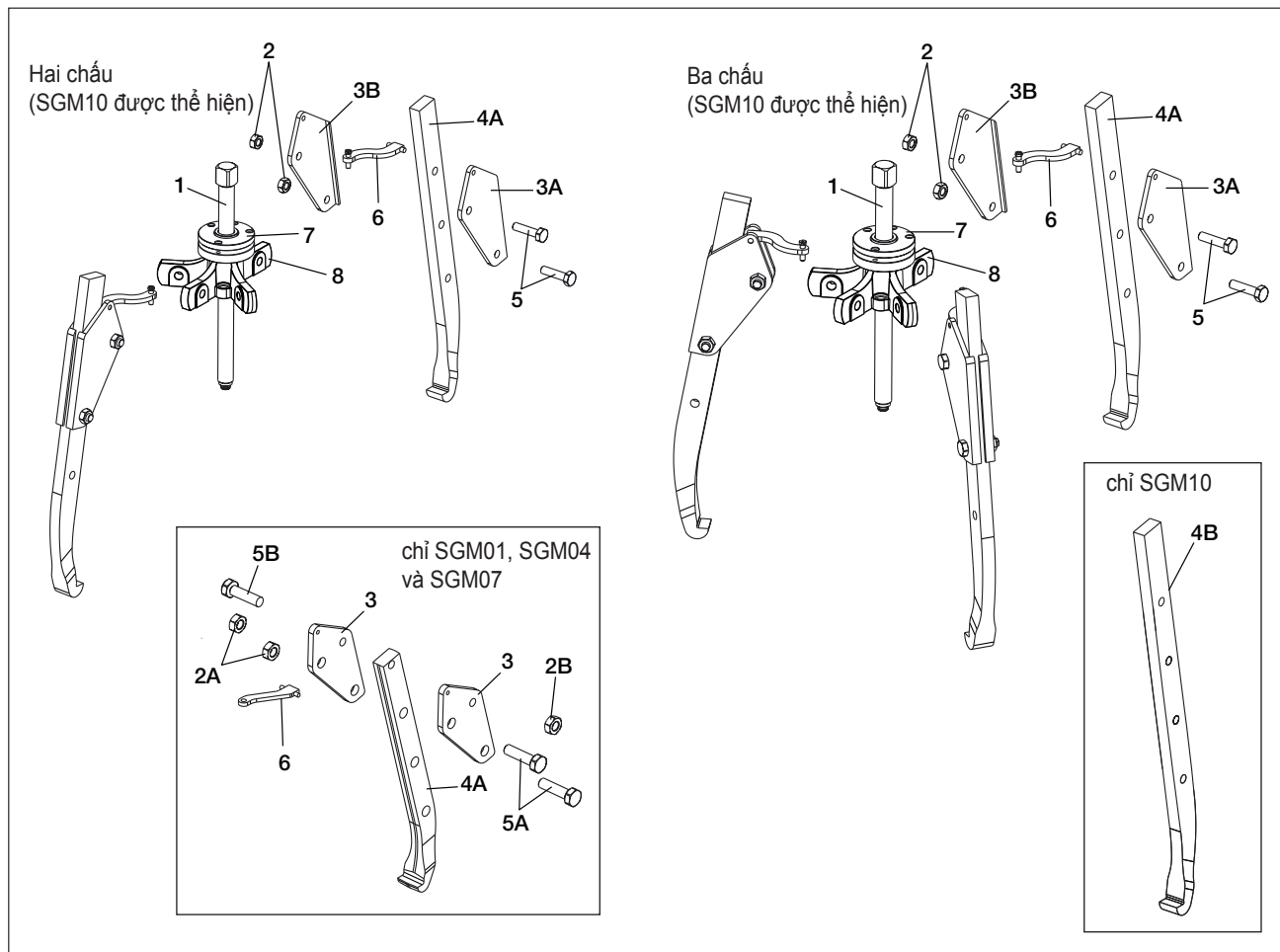
Các mẫu SGM01, SGM04, SGM07 và SGM10 có thể được cấu hình như là một cái vạm kẹp hai chấu hoặc ba chấu kẹp. Mẫu SGM20 chỉ có thể được lắp ráp ở dạng cấu tạo ba chấu kẹp. Xem hình 2 để biết thêm chi tiết gá chấu.

Vạm kẹp ba chấu có khả năng kẹp ổn định và chắc chắn hơn vạm kẹp hai chấu, đem lại lực kẹp ít thay đổi hơn. Vì lý do này, chúng ta nên dùng vạm kẹp ba chấu bất cứ khi nào có thể.

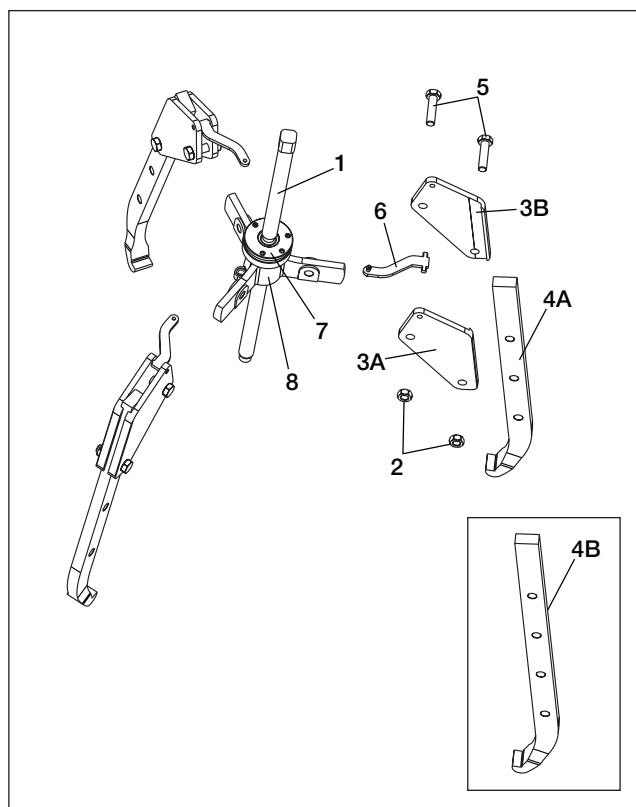
chấu “dài” nối rộng có thể được xem như một phụ kiện không bắt buộc cho mẫu SGM10 và SGM20.



Hình 1, Linh kiện chính và linh kiện đặc trưng, Vạm kẹp đồng SGM



**Cấu hình hai và ba chấu
(Mẫu SGM01, SGM04, SGM07 và SGM10)**



**Cấu hình ba chấu
(Mẫu SGM20)**

Từ khóa:

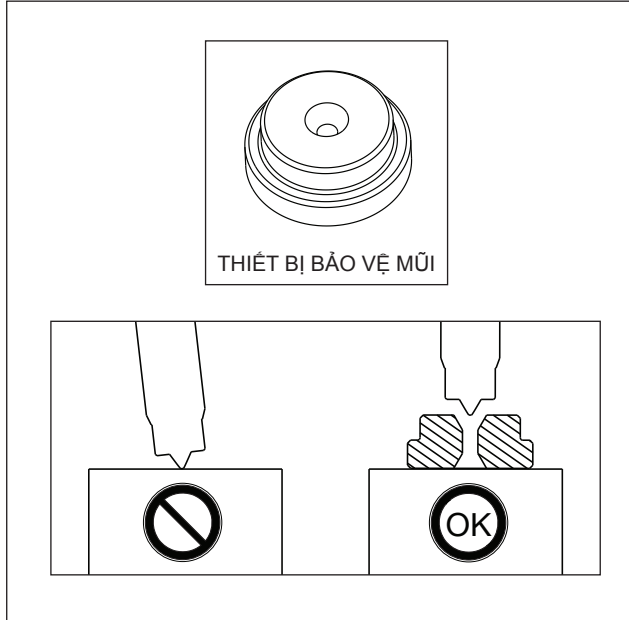
1. Cần điều chỉnh có đầu vuông
2. Đai ốc sáu cạnh (SGM10, SGM20)
- 2A. Đai ốc sáu cạnh (SGM01, SGM04, SGM07)
- 2B. Đai ốc sáu cạnh (SGM01, SGM04, SGM07)
3. Tấm (SGM01, SGM04, SGM07)
- 3A. Tấm, tay trái (SGM10, SGM20)
- 3B. Tấm, tay phải (SGM10, SGM20)
- 4A. Chấu, Độ dài tiêu chuẩn (Tất cả các mẫu)
- 4B. Chấu, khuỷu mở rộng (Tùy chọn - SGM10, SGM20)
5. Vít mũ đa giác (SGM10, SGM20)
- 5A. Vít mũ đa giác (SGM01, SGM04, SGM07)
- 5B. Vít mũ đa giác (SGM01, SGM04, SGM07)
6. Dây đai
7. Lắp ráp, Tự định tâm
8. Thân vam

Lưu ý: Các chấu có độ dài tiêu chuẩn (mục 4A) được bao gồm với tất cả các vam ôm đồng bộ Dây-SGM

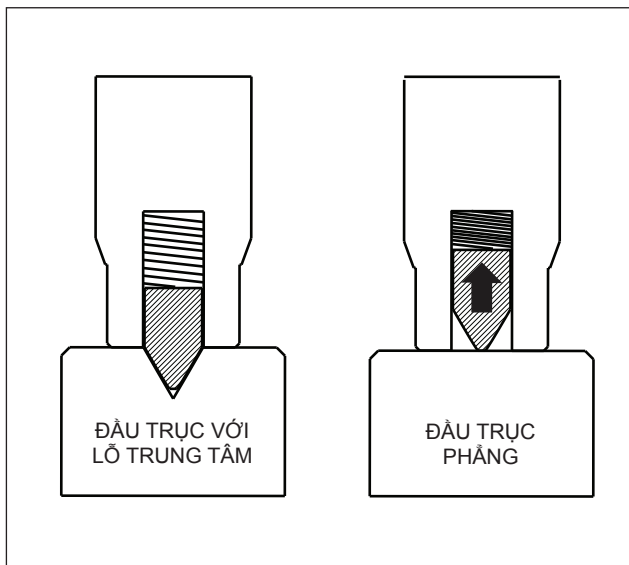
Các chấu “dài” khuỷu mở rộng (mục 4B) là một phụ kiện không bắt buộc chỉ cho các mẫu SGM10 và SGM20.

5.3 Mũi thanh điều chỉnh và miếng bảo vệ mũi thanh

- Đặc trưng của các mẫu SGM01 SGM04 và SGM07 là thanh điều chỉnh tiêu chuẩn với mũi được ram cố định. Những mẫu này yêu cầu phải được sử dụng với miếng bảo vệ mũi nếu đầu trục không có lỗ khoan trung tâm. Xem hình 3.
- Mẫu SGM10 và SGM20 có đặc trưng là thanh điều chỉnh đặc biệt với mũi di động chịu tải bằng lò xo. Mũi thanh sẽ khớp vào nếu đầu trục có lỗ khoan trung tâm hoặc có chỗ lõm. Mũi thanh sẽ tự động rút lại nếu đầu trục phẳng. Xem hình 4. Các mẫu này không yêu cầu miếng bảo vệ mũi.



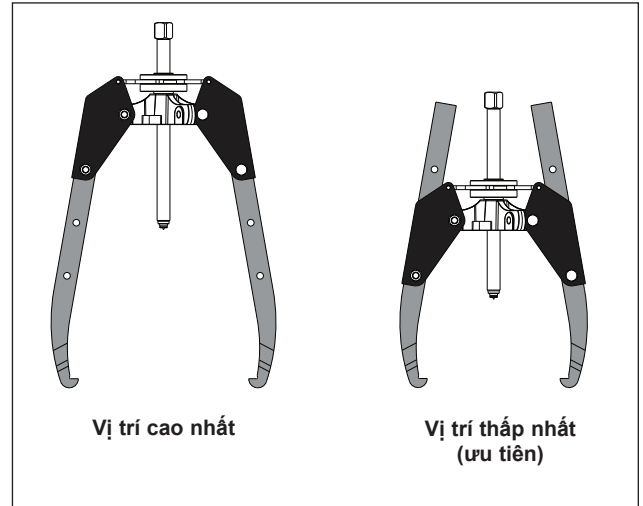
Hình 3, thiết bị bảo vệ mũi.



Hình 4, mũi di động
(mẫu SGM10 và SGM20)

5.4 Vị trí gá chấu và thanh điều chỉnh

- Sử dụng ổ lắp ghép thấp nhất được cho phép cho mỗi lần lắp ráp chấu. Việc này sẽ giảm thiểu số lượng chấu và thanh điều chỉnh bị biến dạng trong trường hợp dùng lực lớn. Xem hình 5.



Hình 5, Vị trí gá chấu (điền hình)

- Khi thanh điều chỉnh quay theo hướng chiều kim đồng hồ, thanh điều chỉnh sẽ nhô ra thêm một khoảng dưới thân vam. Chiều dài của thanh phải chịu tải sẽ tăng lên và có khả năng lớn thanh điều chỉnh sẽ bị bẻ cong trong quá trình vận hành vam. Xem hình 6, chi tiết A, B và C.
- Một miếng đệm với kích thước phù hợp có thể được đặt giữa đầu thanh điều chỉnh và đầu trục. Miếng đệm sẽ có tác dụng giảm thiểu khả năng thanh điều chỉnh bị biến dạng. Miếng đệm phải là một phiôi thép rắn với đầu phẳng. Đảm bảo đường kính miếng đệm phải lớn hơn đường kính của thanh điều chỉnh.
- Khoảng nhô ra của thanh điều chỉnh có thể được giảm bằng cách lắp ráp chấu vào ổ lắp ghép thấp thứ hai.
- Chỉ lắp chấu vào ổ lắp ghép cao nhất khi cần thiết phải có khoảng trống lớn hơn cho linh kiện lớn. Xem hình 6, chi tiết D.

6.0 VẬN HÀNH

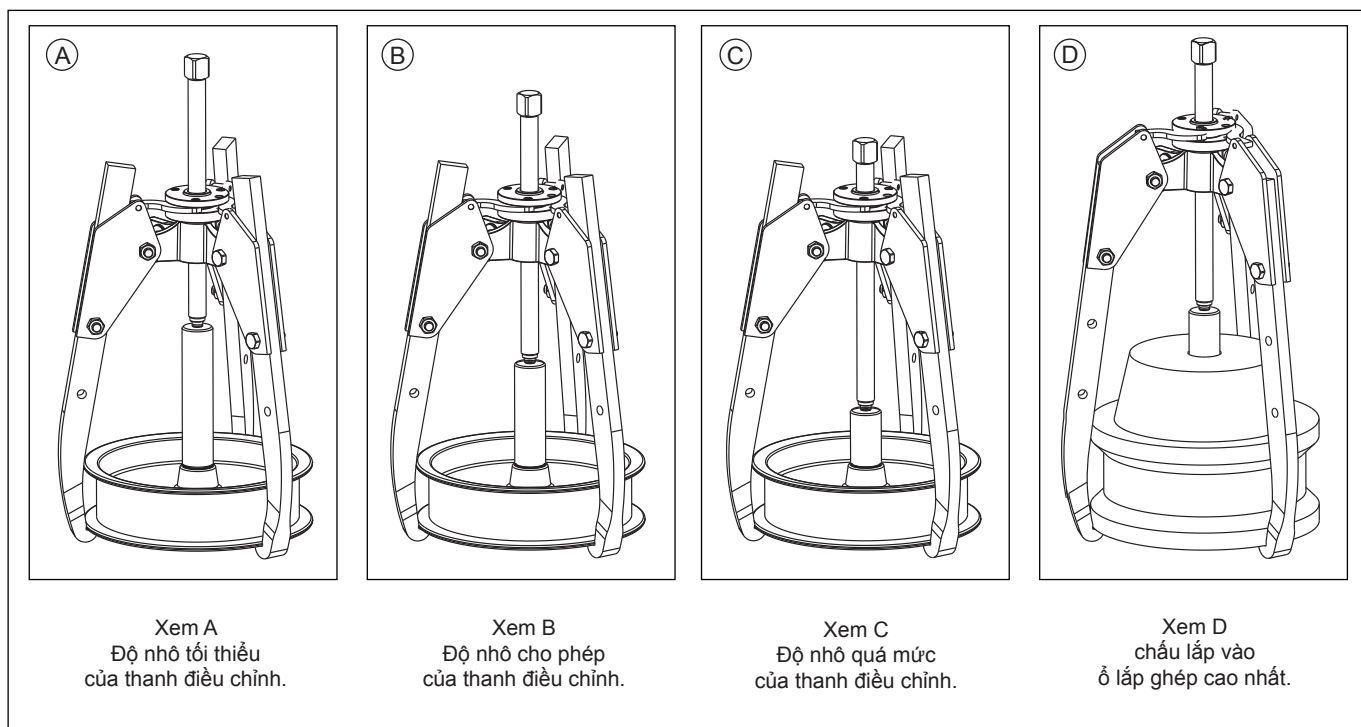
6.1 Hướng dẫn sử dụng cho vam nói chung

- Đảm bảo thanh điều chỉnh vam được làm sạch và bôi trơn trước khi sử dụng.
- Đảm bảo chấu được lắp cẩn thận ở giữa puli hoặc các chướng ngại vật đều đã được lấy ra.
- Vận hành vam chậm để tránh bất kỳ sự dịch chuyển đột ngột hoặc bất ngờ của các bộ phận bị lấy ra.
- Không bao giờ dùng búa hay bất cứ vật gì khác để đập gõ thanh điều chỉnh.

6.2 Lắp ráp và vận hành vam

THÔNG BÁO Trước khi vận hành bất kỳ thiết bị công cụ có lực lớn nào, người vận hành phải hiểu đầy đủ về tất cả các hướng dẫn và các biện pháp phòng ngừa và an toàn trong cuốn hướng dẫn sử dụng này, và các quy định và điều luật về an toàn tại địa phương. Nếu có bất kỳ câu hỏi hoặc thắc mắc nào, hãy liên hệ với Phòng Dịch vụ Kỹ thuật Enerpac hoặc nhà phân phối Enerpac gần nhất.

- Lắp chấu trên thân vam. Xiết chặt bu lông và đai ốc gá.
- Lắp đặt vam trên ròng rọc hoặc các bộ phận khác cần gỡ bỏ. Xem ví dụ ở hình 7.

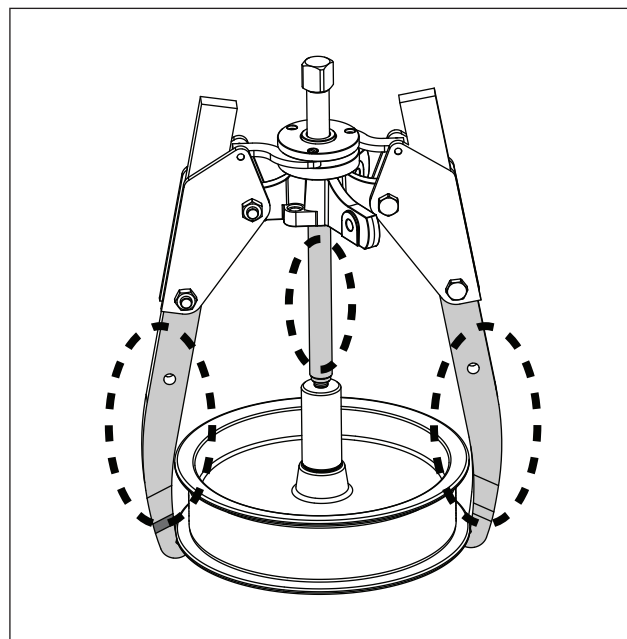


Hình 6, Vị trí gá chấu và chiều cao thanh điều chỉnh

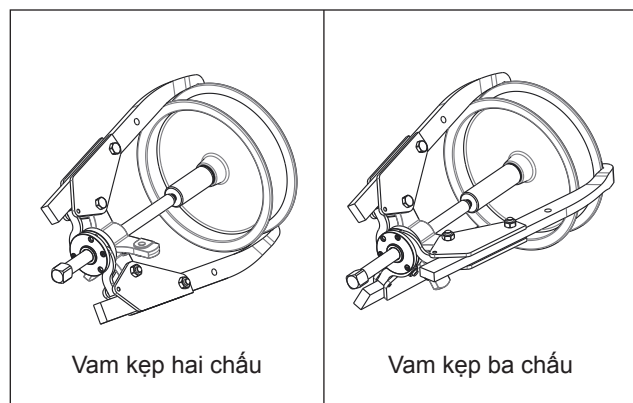
- Đối với các mẫu SGM01, SGM04 và SGM07, nếu đầu trục phẳng, yêu cầu lắp thêm miếng bảo vệ mũi thanh giữa đầu trục và mũi thanh điều chỉnh. Tham khảo phần 5.3.
- Quay thanh điều chỉnh bằng tay cho đến khi đầu mũi của thanh tiếp xúc với vùng lõm của đầu trục hoặc của miếng bảo vệ mũi thanh (nếu có).
- Sử dụng cờ lê thích hợp, từ từ xoay thanh điều chỉnh để gia tăng áp lực, tiếp tục cho đến khi bộ phận được lấy ra.

⚠ CẢNH BÁO Giới hạn momen xoắn theo yêu cầu để đảm bảo vận hành an toàn. Tăng lực bằng cờ lê tay. **TUYỆT ĐỐI KHÔNG** dùng cờ lê máy để xoay thanh điều chỉnh. Nếu những nguyên tắc phòng ngừa này không được tuân thủ theo dõi có thể dẫn đến tai nạn bị thương nghiêm trọng hoặc chết người.

- Trong quá trình vận hành, cần liên tục theo dõi văm để nhận biết sự biến dạng. Nếu thanh điều chỉnh bị bẻ cong hoặc bất kỳ chấu nào bị biến dạng được phát hiện ra, hãy ngừng việc xiết chặt thanh điều chỉnh ngay lập tức. Xem hình 7.



Hình 8, Kiểm tra biến dạng



Hình 7, Tháo puli (điển hình)

6.3 Kiểm tra, Bảo trì và Bảo quản

Yêu cầu bảo trì khi phát hiện lỗi mòn hay hỏng hóc. Kiểm tra định kỳ tất cả các bộ phận để phát hiện bất kỳ vấn đề nào yêu cầu bảo trì hoặc dịch vụ.

- Kiểm tra định kỳ văm để phát hiện các lỗi bộ phận bị lỏng, bề cong, mòn hay hỏng. Xiết chặt hoặc thay thế các bộ phận đó ngay khi phát hiện.
- Giữ văm sạch sẽ, không để bụi bám.
- Giữ văm ở tình trạng tốt nhất. Làm sạch và bôi trơn thanh điều chỉnh và chấu thường xuyên, từ ren trên cùng cho đến mũi, để đảm bảo văm vận hành tốt trong thời gian dài.
- Bảo quản văm ở nơi sạch sẽ, khô thoáng và an toàn.
- Nếu cần sửa chữa văm, tham khảo website Enerpac về bảng bộ phận sửa chữa áp dụng cho mẫu văm của bạn.

THÔNG BÁO Yêu cầu văm phải được vận hành bởi kỹ thuật viên đủ trình độ chuyên môn. Khi cần sửa chữa, liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Ủy quyền Enerpac trong khu vực của bạn.

7.0 KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Tham khảo tài liệu hướng dẫn khắc phục sự cố khi phát hiện vấn đề trong khi vận hành văm. Lưu ý rằng tài liệu hướng dẫn khắc phục sự cố không bao gồm tất cả các vấn đề, và chỉ nên xem xét như tài liệu tham khảo giúp khách hàng phát hiện ra được các lỗi thường gặp nhất.

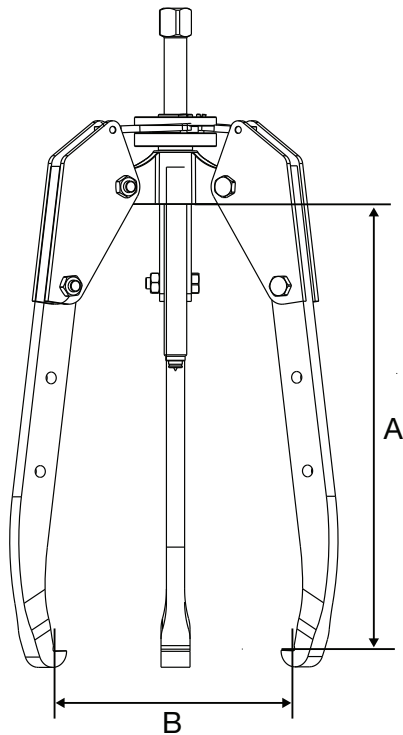
Khi cần sửa chữa, liên hệ với Trung tâm Dịch vụ Ủy quyền Enerpac gần nhất.

Hướng dẫn khắc phục sự cố, Văm kẹp cơ học đồng bộ SGM-Series		
Dấu hiệu	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
1. Chấu không di chuyển tự do được hoặc khó di chuyển.	Thiết bị định tâm bị kẹt hoặc bị ăn mòn.	Kiểm tra thiết bị định tâm. Nếu bị ăn mòn hay bị kẹt, tra dầu bôi trơn. Tháo rời và làm sạch thiết bị nếu cần thiết.
2. Một chấu di chuyển độc lập.	Dây đai định tâm bị hỏng hay đứt.	Thay thế dây đai định tâm. Thay thế toàn bộ thiết bị định tâm nếu cần thiết.
3. Thanh điều chỉnh không quay hoặc cần lực lớn mới quay.	a. Ren trên thanh điều chỉnh hoặc thân văm bị ăn mòn.	Nếu các phụ tùng bị kẹt, tra dầu bôi trơn. Kiểm tra ren trên thanh điều chỉnh và thân xylan. Tháo rời và làm sạch các bộ phận nếu cần thiết.
	b. Ren bị hư hại hoặc mòn.	Thay thế thanh điều chỉnh và/hoặc thân văm nếu cần thiết. Không sử dụng văm nếu ren bị mòn hoặc hỏng.
	c. Thanh điều chỉnh bị uốn cong.	Thay thế thanh điều chỉnh. Không sử dụng văm nếu thanh điều chỉnh bị uốn cong.

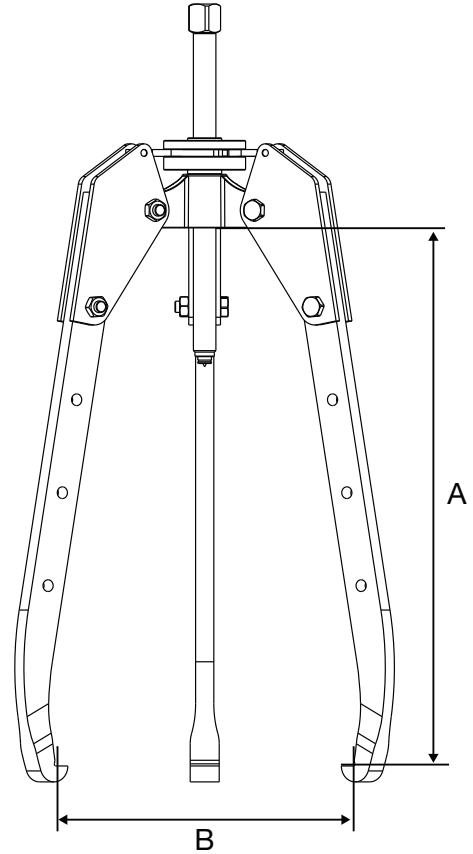
8.0 DỮ LIỆU SẢN PHẨM

8.1 Các thông số và kích thước chung

Tham khảo phần 8.2 cho các kích thước của thanh điều chỉnh. Tham khảo phần 8.3 cho các kích thước của chấu.



Chiều dài tiêu chuẩn của chấu
(tất cả các mẫu)

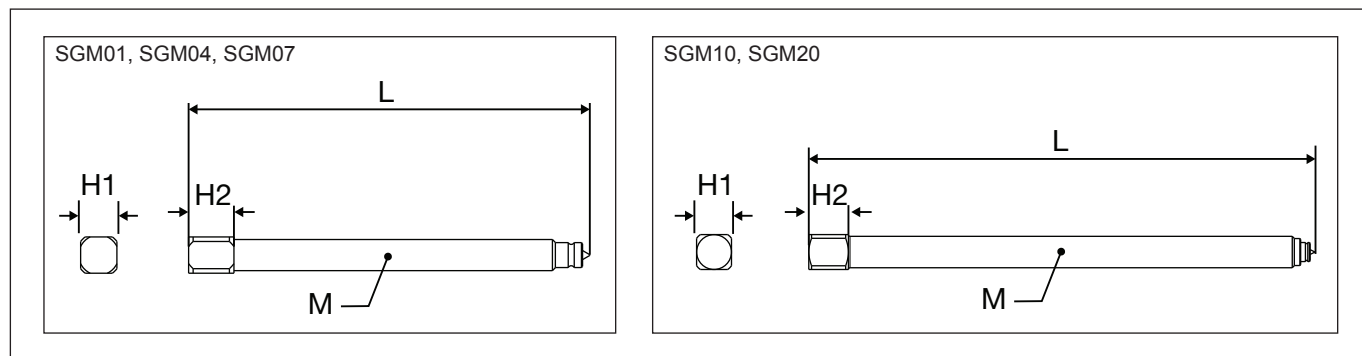


Chiều dài được nối của chấu
(phụ kiện tùy chọn - chỉ dành cho mẫu SGM10 và SGM20)

Vam Mẫu số	Chiều dài chấu	Năng lực		Tầm với tối đa		Độ mở tối đa		Trọng lượng *	
		kN	Tấn Mỹ	A		B		Kg	lb
				mm	in	mm	in		
SGM01	Tiêu chuẩn	8,9	1	105	4,13	110	4,33	0,8	1,8
SGM04	Tiêu chuẩn	35,6	4	185	7,28	175	6,89	2,0	4,4
SGM07	Tiêu chuẩn	62,3	7	225	8,86	240	9,45	6,5	14,3
SGM10	Tiêu chuẩn	89,0	10	410	16,14	350	13,78	14,5	32,0
	Dài	89,0	10	490	19,29	405	15,94	16,0	35,3
SGM20	Tiêu chuẩn	177,9	20	600	23,62	680	26,77	55,5	122,3
	Dài	177,9	20	640	25,20	720	28,35	61,5	135,5

* Khối lượng ước tính của vam được lắp ráp, bao gồm thân vam, thanh điều chỉnh và ba chấu kẹp.

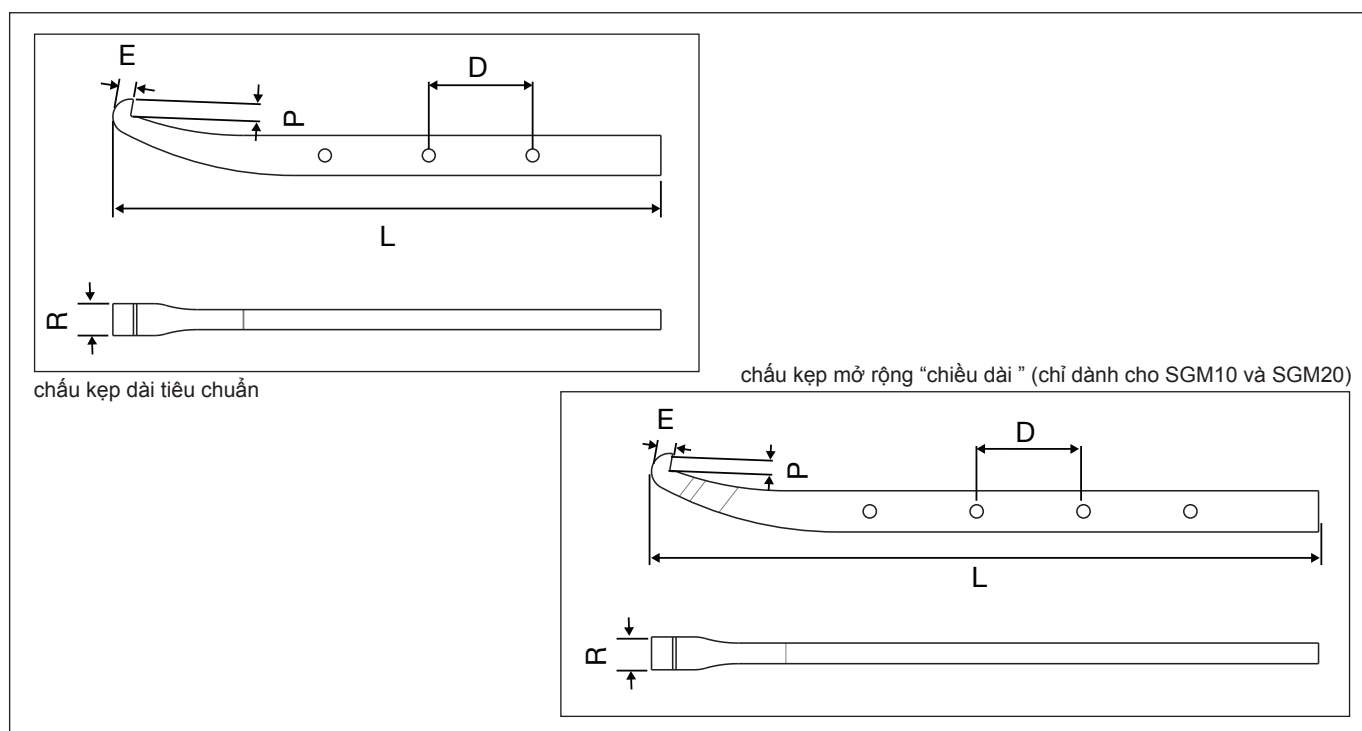
8.2 Thông số kỹ thuật và kích thước - Thanh điều chỉnh văm



Văm Mẫu số	Chiều dài		Kích thước vuông		Độ sâu vuông		Kích thước ren
	L		H1		H2		M
	mm	in	mm	in	mm	in	
SGM01	124	4,88	12	0,47	14	0,55	M10 x 1,0
SGM04	177	6,97	16	0,63	20	0,79	M14 x 1,5
SGM07	235	9,25	19	0,75	24	0,94	M18 x 1,5
SGM10	321	12,64	22	0,87	25	0,98	M20 x 1,5
SGM20	510	20,08	35	1,38	38	1,50	1-3/8" UNF

Lưu ý: Mẫu SGM10 và SGM20 được trang bị đầu nhọn có thể thu vào lò xo.

8.3 Các thông số kỹ thuật và kích thước - chấu kẹp



Văm Mẫu Số	Chiều dài chấu	Bề mặt cuối		Chiều rộng		Tổng độ dày		Chiều dài		Khoảng cách giữa các lỗ	
		P		R		E		L		D	
		mm	in	mm	in	mm	in	mm	in	mm	in
SGM01	Tiêu chuẩn	7	0,28	7,5	0,30	8	0,31	127	5,00	19	0,75
SGM04	Tiêu chuẩn	8	0,31	21	0,83	7,5	0,30	219	8,62	51	2,01
SGM07	Tiêu chuẩn	8	0,31	25	0,98	10	0,39	264	10,39	44,5	1,75
SGM10	Tiêu chuẩn	15	0,59	25	0,98	12,5	0,49	436	17,17	83	3,27
	Dài	15	0,59	25	0,98	12,5	0,49	516	20,31	83	3,27
SGM20	Tiêu chuẩn	24	0,94	41	1,61	22	0,87	698	27,48	125	4,92
	Dài	24	0,94	41	1,61	22	0,87	823	32,40	125	4,92

Lưu ý:

Lưu ý:

Lưu ý:

